

NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ NHU CẦU HỖ TRỢ TÂM LÝ CỦA SINH VIÊN CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG THÁP

Châu Thị Thúy Hằng, Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Văn Mi, Võ Thị Ngọc Minh
Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp
Email: ctthang@cdytdt.edu.vn

Tóm tắt: Ở Việt Nam, việc hỗ trợ tâm lý cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học đang ngày càng được quan tâm, đặc biệt là sinh viên Khối ngành Y dược. Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp đào tạo sinh viên các ngành Y – Dược, vốn chịu áp lực học tập cao nên việc xác định thực trạng khó khăn và nhu cầu hỗ trợ tâm lý là cần thiết. Nghiên cứu này nhằm xác định thực trạng những khó khăn tâm lý và nhu cầu hỗ trợ tâm lý của sinh viên cao đẳng hệ chính quy Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên gặp nhiều khó khăn trong hoạt động xã hội (ĐTB = 3,62) và học tập (ĐTB = 3,51), sinh viên rất mong muốn được hỗ trợ phát triển các kỹ năng sống (ĐTB = 4,59), cùng với nhu cầu cao về hỗ trợ học tập và định hướng nghề nghiệp. Kết luận: Đa số sinh viên (92,2%) nhận thấy hỗ trợ tâm lý là cần thiết, và 86,8% sinh viên cho rằng cần thành lập bộ phận hỗ trợ tâm lý trong trường.

Từ khóa: Khó khăn tâm lý, nhu cầu hỗ trợ tâm lý, Sinh viên cao đẳng.

PSYCHOLOGICAL DIFFICULTIES AND SUPPORT NEEDS OF FULL-TIME STUDENTS AT DONG THAP MEDICAL COLLEGE

Chau Thi Thuy Hang, Nguyen Minh Tuan, Pham Van Mi, Vo Thi Ngoc Minh
Dong Thap Medical College
Email: ctthang@cdytdt.edu.vn

Abstract: In Vietnam, psychological support for students in colleges and universities is a growing area of focus, particularly for those in the health sciences. Dong Thap Medical College specializes in training students for medical and pharmaceutical careers, fields characterized by high academic pressure. Consequently, identifying the current state of psychological difficulties and the need for support among these students is essential. This study aimed to determine the prevalence of psychological challenges and the demand for psychological support among full-time students at Dong Thap Medical College. The results indicate that students face significant difficulties in social activities (Mean = 3.62) and academic performance (Mean = 3.51). There is a strong desire among students for support in developing life skills (Mean = 4.59), coupled with a high demand for academic and career orientation support. In conclusion, a substantial majority of students (92.2%) perceive psychological support as necessary, and 86.8% advocate for the establishment of a dedicated psychological support unit within the college.

Keywords: Psychological difficulties, Psychological support need, College students.

Nhận bài: 13/07/2025

Phản biện: 15/08/2025

Duyệt đăng: 20/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sức khỏe tâm thần là yếu tố then chốt của sức khỏe tổng thể. Đối với sinh viên, giai đoạn chuyển tiếp lên cao đẳng, đại học thường đi kèm với nhiều thách thức về môi trường sống, học tập và các mối quan hệ xã hội, khiến họ dễ gặp phải các vấn đề tâm lý. Trên thế giới, hỗ trợ tâm lý nói chung và hỗ trợ tâm lý học đường nói riêng đã phát triển từ lâu và có vai trò quan trọng đối với cuộc sống của con người. Ở Việt Nam, việc hỗ trợ tâm lý cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học đang ngày càng được quan tâm. Hiện nay, nhiều sinh viên khi gặp vấn đề khó khăn về tâm lý và có mong muốn được trợ giúp kịp thời nhưng vì e ngại và chưa hiểu rõ về hỗ trợ tâm lý nên chưa được hỗ trợ, nếu không giải quyết được những khó khăn, trạng thái tâm lý sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống của sinh viên. Các nghiên cứu trước đây

chỉ ra rằng sinh viên đối mặt với nhiều khó khăn về học tập, phát triển bản thân, định hướng nghề nghiệp và quan hệ xã hội. Năm 2006, tác giả Bùi Thị Xuân Mai cho thấy có 76% học sinh sinh viên Trường Đại học Lao Động - Xã hội cần tham vấn về vấn đề học tập; về vấn đề tình yêu 78% và vấn đề việc làm 80%. Kết quả nghiên cứu của Triệu Thị Hương có 91,43% sinh viên Học viện Cảnh sát Nhân dân có nhu cầu được trợ giúp giải quyết những khó khăn tâm lý và 78,4% cho rằng việc thành lập phòng tham vấn tâm lý là rất cần thiết. Năm 2010, Chu Thị Hương Nga nghiên cứu đề tài về “Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên ở một số trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội”, kết quả cho thấy sinh viên nhận thức được vai trò của tham vấn tâm lý là rất cần thiết, vấn đề tâm lý mà sinh viên rất mong muốn và cần thiết được tham vấn chủ yếu là giải tỏa áp lực trong học

tập, phương pháp tự học, bế tắc trong định hướng công việc tương lai.

Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp đào tạo sinh viên các ngành Y – Dược, vốn chịu áp lực học tập cao. Các yếu tố kinh tế, xã hội, gia đình, bạn bè và hậu quả dịch COVID-19 cũng tác động đến tâm lý sinh viên. Để đạt được hiệu quả trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030, việc xác định thực trạng khó khăn và nhu cầu hỗ trợ tâm lý là cần thiết.

Mục tiêu nghiên cứu: 1) Mô tả thực trạng khó khăn tâm lý của sinh viên; 2) Xác định nhu cầu hỗ trợ tâm lý của sinh viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Hỗ trợ tâm lý được hiểu là hoạt động giúp những người gặp khó khăn về tinh thần tìm lại sự cân bằng, vượt qua trở ngại để đạt được điều mong muốn trong cuộc sống. Hoạt động này có thể do cả những người không chuyên và các chuyên gia như nhà tâm lý học, nhà tham vấn, nhân viên công tác xã hội, bác sĩ tâm thần hoặc nhà giáo dục đảm nhiệm.

Trên thế giới, đã có nhiều nghiên cứu từ lâu về khó khăn tâm lý và nhu cầu hỗ trợ của sinh viên. Năm 2013, Abdolhussein Shakurnia và cộng sự tại Đại học Khoa học Y khoa Ahvaz Jundishapur cho thấy sinh viên có nhu cầu tư vấn về phát triển cá nhân, nghề nghiệp, giáo dục, gia đình – hôn nhân và tình cảm – tâm lý. Ở Việt Nam, nhiều công trình nghiên cứu cũng đã chỉ ra thực trạng nhu cầu tham vấn tâm lý tại các trường đại học khác nhau. Tuy nhiên, nghiên cứu về nhóm sinh viên Y – Dược vẫn còn hạn chế. Kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Thủy và cộng sự (2019) tại Đại học Y Hà Nội cho thấy sinh viên có nhu cầu cao về tư vấn học tập, định hướng nghề nghiệp, kỹ năng sống; đồng thời mong muốn được tham vấn trực tiếp với chuyên gia tâm lý học đường, bất cứ khi nào cần, trong không gian tham vấn riêng biệt. Đa số sinh viên khẳng định sự cần thiết của việc thành lập phòng tham vấn.

Tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp, với hơn 1.200 sinh viên thuộc 5 ngành đào tạo, đa phần có hộ khẩu trong tỉnh và sống tại khu vực nông thôn. Điều này cho thấy sự cần thiết phải nghiên cứu nhu cầu hỗ trợ tâm lý của sinh viên tại đây, nhằm đưa ra các giải pháp phù hợp với đặc thù đào tạo Y – Dược và bối cảnh địa phương.

2.2. Cỡ mẫu - Phương pháp nghiên cứu

Cỡ mẫu nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 422 sinh viên đang học hệ chính quy các khối ngành: Cao đẳng Dược, Cao đẳng Điều dưỡng – KTYH, Cao đẳng Hộ sinh, Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học và Cao đẳng Kỹ thuật phục hồi chức năng (năm học 2022 – 2023) tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp, tính toán từ công thức ước tính một tỷ lệ: $n = Z^2_{(1-\alpha/2)} \times \frac{p \times (1-p)}{\Delta^2}$ với $p=0,5$, $\Delta=0,05$, $Z=1,96$ và dự phòng 10% không tham gia. Tiến hành chọn mẫu ngẫu nhiên, danh sách sinh viên được chia thành các nhóm ngành theo từng khoá, mẫu nghiên cứu là các sinh viên được lựa chọn ngẫu nhiên trong các ngành, các khoá học theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên đơn với hệ số $k = 1244/422 \approx 3$.

Thực hiện 05 cuộc thảo luận nhóm với 39 sinh viên được chọn ngẫu nhiên trong nhóm đối tượng nghiên cứu theo chuyên ngành và khóa học.

Mọi sự tham gia là tự nguyện, thông tin được bảo mật hoàn toàn. Để đảm bảo tính khách quan trong thu thập số liệu, nhóm nghiên cứu đã tiến hành tập huấn cho các điều tra viên không phải là thành viên nhóm nghiên cứu. Các điều tra viên tiến hành thu thập số liệu bằng hình thức phỏng vấn, bộ câu hỏi phỏng vấn đã được thử nghiệm trên 20 sinh viên tình nguyện đại diện các nhóm ngành và các khóa học trước khi tiến hành nghiên cứu. Tất cả 20 sinh viên này đều đánh giá, phản hồi về bộ câu hỏi. Sau đó bộ công cụ được chỉnh sửa cho phù hợp để tiến hành thu thập chính thức, các sinh viên được chọn để thử bộ công cụ không được đưa vào danh sách mẫu nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; phương pháp phỏng vấn và phương pháp thống kê toán học. Trong đó phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính.

Phiếu điều tra bằng bảng hỏi bao gồm các nội dung chính sau:

+ Phần 1: Thông tin chung.

+ Phần 2: Thực trạng về các vấn đề khó khăn trong cuộc sống của sinh viên thường gặp phải. Cách cho điểm từ 1 đến 5 tương ứng theo mức độ khó khăn tăng dần từ thấp đến cao. Cách quy đổi điểm như sau:

Điểm trung bình	Mức độ khó khăn
1,0 - 1,49	Rất thấp
1,5 - 2,49	Thấp
2,5 - 3,49	Trung bình
3,5 - 4,49	Cao
4,5 - 5,0	Rất cao

+ Phần 3: Nhu cầu hỗ trợ tâm lý của sinh viên. Cách cho điểm từ 1 đến 5 tương ứng theo mức độ mong muốn tăng dần từ không mong muốn, mong muốn thấp, trung bình, mong muốn và rất mong muốn.

+ Phần 4: Ý kiến của sinh viên về hình thức hỗ trợ tâm lý và một số đề xuất, kiến nghị của sinh viên. Phần này được xử lý theo phương pháp thống kê mô tả.

Dữ liệu được nhập bằng Epidata 3.1 và phân tích bằng SPSS 20.0.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Thông tin chung

Trong 422 sinh viên nghiên cứu có 73,5% sinh viên từ 20 tuổi trở xuống; Tỷ lệ nữ (75,1%) nhiều hơn nam (24,9%); Có 59,7% học Dược, 28,2% học Điều dưỡng, 6,4% học Kỹ thuật xét nghiệm, 5,2% học Kỹ thuật Phục hồi chức năng, 0,5% học Hộ sinh; Có 41,7% sinh viên học năm thứ nhất, 31,8% sinh viên học năm thứ 2, 26,5% sinh viên học năm thứ ba; Đa phần sinh viên có kết quả học tập loại Khá (55,2%); Tỷ lệ sinh viên đi làm thêm khá cao (69,9%); Đa phần sinh viên có hộ khẩu tỉnh Đồng Tháp (95,5%) với số thành viên trong gia đình chủ yếu từ 4 người trở xuống (64,2%); Hoàn cảnh kinh tế gia đình của sinh viên đa phần là khá trở lên (69,9%) và cha mẹ đang sống chung với nhau (92,4%).

2.3.2. Thực trạng những khó khăn mà sinh viên thường gặp phải

Trong bối cảnh xã hội thay đổi nhanh chóng, sinh viên hiện nay phải đối mặt với nhiều khó khăn trong học tập, giao tiếp, hoạt động xã hội và sinh hoạt, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tâm lý. Kết quả nghiên cứu tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp cho thấy, khó khăn lớn nhất thuộc về hoạt động xã hội (ĐTB=3,62), tiếp đến là học tập (ĐTB=3,51). Cụ thể, sinh viên phản ánh bốn vấn đề nổi bật trong hoạt động xã hội: hoạt động Đoàn trường thiếu sáng tạo (ĐTB=3,98), còn hình thức (ĐTB=3,92), thiếu thời gian tham gia (ĐTB=3,56), và đội ngũ cán bộ lớp tổ chức chưa hiệu quả (ĐTB=3,63). Nhiều em cho biết chỉ tham gia để lấy điểm rèn luyện, chưa thấy rõ giá trị thực tiễn.

Trong học tập, khó khăn tập trung vào phương pháp học (ĐTB=3,78) và cơ sở vật chất (ĐTB=3,53), đặc biệt sinh viên năm nhất gặp lúng túng khi thích nghi với yêu cầu chuyên ngành và phương pháp học tập chủ động.

Ở lĩnh vực giao tiếp, sinh viên khó khăn khi làm việc với viên chức phòng ban (ĐTB=3,61) và hạn chế từ chính bản thân (ĐTB=3,62), nhiều em ngành Điều dưỡng lo ngại khả năng ứng xử với bệnh nhân. Ngoài ra, việc thiếu sân chơi thể thao (ĐTB=3,77) cũng là vấn đề sinh hoạt nổi bật.

Những kết quả này cho thấy nhu cầu cấp thiết về các chương trình hỗ trợ tâm lý, giúp sinh viên vượt qua thách thức và thích ứng tốt hơn với môi trường cao đẳng.

2.3.3. Cách thức giải quyết những khó khăn gặp phải trong cuộc sống của sinh viên

Khi gặp khó khăn, trở ngại trong cuộc sống, sinh viên thường tìm đến người khác để tâm sự, chia sẻ hay cho lời khuyên. Sinh viên tìm đến nhiều nhất khi gặp khó khăn, vướng mắc đó là người thân trong gia đình (65,2%), kế đến là bạn bè (49,5%), thầy cô (20,6%), chỉ có 9,2% sinh viên tìm đến các chuyên gia tham vấn. Tuy nhiên vẫn còn 21,6% sinh viên buông xuôi, mặc kệ.

Sinh viên L.T.T.N ngành Cao đẳng hộ sinh năm thứ ba tâm sự “Em và một bạn ở trọ cùng nhau được hai năm rồi. Chúng em thường hay tâm sự những chuyện buồn vui với nhau”, “Mẹ là người thân nhất của em, có chuyện gì em đều tâm sự với mẹ” – D.A.M – sinh viên ngành Cao đẳng PHCN năm thứ ba.

Điều này cho thấy khi gặp khó khăn, đối tượng mà sinh viên lựa chọn nhiều nhất là tìm đến người thân, bạn bè để tâm sự, chia sẻ và tìm lời khuyên.

2.3.4. Nhu cầu hỗ trợ tâm lý của sinh viên

Kết quả nghiên cứu tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp cho thấy đa số sinh viên đã ý thức rõ tầm quan trọng của hỗ trợ tâm lý trong học tập và cuộc sống. Có tới 92,2% sinh viên cho rằng hỗ trợ tâm lý là cần thiết để giải quyết khó khăn, ổn định tinh thần và duy trì lạc quan, trong khi 7,8%

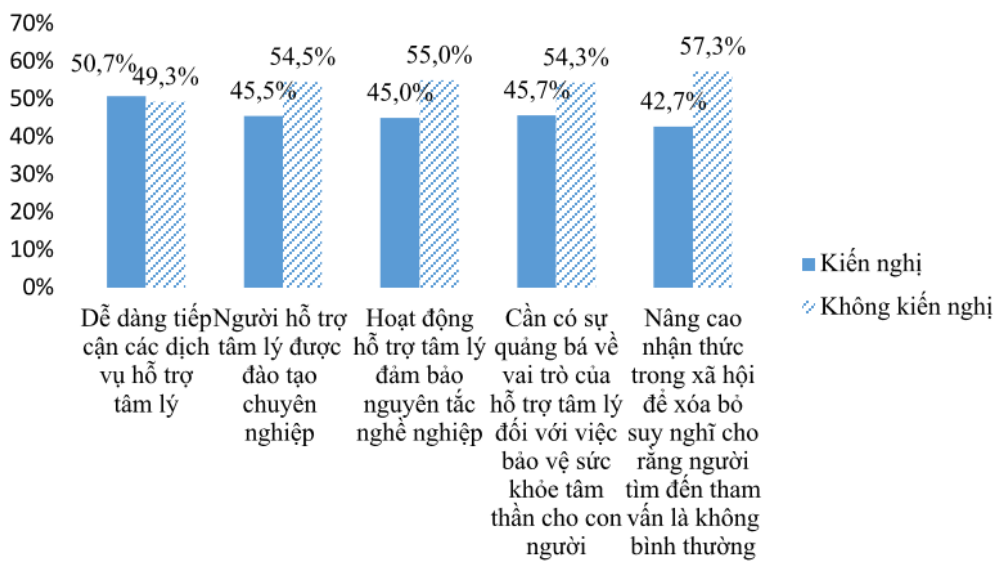
vẫn chưa nhận thức đầy đủ. Nhu cầu hỗ trợ tâm lý tập trung vào ba lĩnh vực chính: phát triển kỹ năng sống (ĐTB=4,59), định hướng nghề nghiệp (ĐTB=3,76) và học tập (ĐTB=3,72). Trong đó, kỹ năng sống được ưu tiên cao nhất, bao gồm quản lý stress, rèn luyện sự tập trung, tư duy và kỹ năng mềm. Ngoài ra, sinh viên mong muốn được tư vấn phương pháp học tập, tìm tài liệu, cũng như định hướng nghề nghiệp qua kỹ năng viết hồ sơ, phỏng vấn và cơ hội việc làm. Đặc biệt, 86,8% sinh viên

nhấn mạnh sự cần thiết thành lập bộ phận hỗ trợ tâm lý, xem đây là giải pháp giúp chia sẻ, giải tỏa căng thẳng và thích ứng tốt hơn với đặc thù ngành Y – Dược đầy áp lực.

2.3.5. Một số đề xuất kiến nghị của sinh viên để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ tâm lý cho sinh viên trong Trường

Một số đề xuất kiến nghị của sinh viên để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ tâm lý cho sinh viên trong Trường được tổng hợp qua hình sau.

Kiến nghị của sinh viên để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ tâm lý cho sinh viên trong Nhà trường



Hình. Kiến nghị của sinh viên để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ tâm lý cho sinh viên trong Trường

Có 50,7% sinh viên kiến nghị “dễ dàng tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ tâm lý”, 45,5% sinh viên kiến nghị “Người hỗ trợ tâm lý được đào tạo chuyên nghiệp”, 45% sinh viên kiến nghị “Hoạt động hỗ trợ tâm lý đảm bảo nguyên tắc nghề nghiệp”, 45,5% sinh viên kiến nghị “Cần có sự quảng bá về vai trò của tham vấn đối với việc bảo vệ sức khỏe tâm thần cho con người” và 42,7% sinh viên kiến nghị “Nâng cao nhận thức trong xã hội để xóa bỏ suy nghĩ cho rằng người tìm đến tham vấn là không bình thường”.

Sinh viên L.T.A.D ngành Cao đẳng KTXN cho biết: “Em rất mong muốn nhà trường có nhiều hoạt động quan tâm, hỗ trợ cho sinh viên gặp khó khăn trong tâm lý. Ngành nghề của chúng em khá áp lực, nếu được hỗ trợ chúng em vui lắm”.

2.4. Bàn luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp đang gặp nhiều khó khăn tâm lý, đặc biệt trong học tập và hoạt động xã hội. Các khó khăn này bao gồm hạn chế trong

thích ứng học tập, giao tiếp, kỹ năng cá nhân, nhận thức và thái độ, dẫn đến những biểu hiện tâm lý như chán nản, lo âu, khó thích ứng. Điều này phù hợp với nhiều nghiên cứu trước đó về thách thức tâm lý của sinh viên.

Phát triển kỹ năng hoạt động xã hội cho sinh viên được xem là quá trình hoàn thiện tri thức, kỹ năng và thái độ thông qua học tập chính khóa kết hợp với ngoại khóa. Trong đó, kỹ năng giao tiếp đóng vai trò thiết yếu, không chỉ giúp sinh viên tự tin, chia sẻ ý kiến mà còn tạo hình ảnh tích cực trong mắt người khác. Do vậy, việc tổ chức các chương trình bồi dưỡng kỹ năng mềm, đặc biệt kỹ năng giao tiếp, là cần thiết.

Đa số sinh viên cho rằng cần có bộ phận hỗ trợ tâm lý trong trường học; 86,8% đồng ý với đề xuất này. Nhu cầu nổi bật là phát triển kỹ năng sống, định hướng học tập và nghề nghiệp, nhất là trong bối cảnh đặc thù ngành Y – Dược với nhiều áp lực và yêu cầu cao. Kết quả này cũng trùng hợp với các nghiên cứu trước, cho thấy sự cần thiết

của việc thành lập tổ tư vấn thường xuyên nhằm hỗ trợ sinh viên, đặc biệt tân sinh viên, vượt qua khó khăn tâm lý, cải thiện bản thân và thành tích học tập.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ thực trạng khó khăn tâm lý (nổi bật là hoạt động xã hội và học tập), nhu cầu hỗ trợ tâm lý (đặc biệt về kỹ năng sống và định hướng nghề nghiệp). Đa số sinh viên nhận thấy tư vấn tâm lý là cần thiết và kiến nghị Trường cần có bộ phận hỗ trợ tâm lý với người hỗ trợ được đào tạo chuyên nghiệp.

Tư vấn tâm lý cho sinh viên là phương pháp tác động mang tính định hướng giáo dục tới những sinh viên đang có khó khăn tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi cần được giải đáp, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, trong tìm kiếm việc làm. Khi được hỗ trợ tâm lý, sinh viên sẽ giải quyết được những vấn đề của bản

thân, ổn định đời sống tinh thần, tình cảm, sống lành mạnh, tích cực, học tập và nghiên cứu đạt hiệu quả hơn.

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đưa ra một số đề xuất giúp sinh viên hệ chính quy, đặc biệt là sinh viên năm thứ nhất có thể vượt qua những khó khăn, phát huy được những thuận lợi để nâng cao hiệu quả học tập cũng như sớm thích ứng nhanh với môi trường học tập mới. Đối với những khó khăn trong học tập, cần chú trọng định hướng cho sinh viên về phương pháp học tập ở bậc cao đẳng trong Tuần lễ sinh hoạt công dân đầu khóa học. Đối với những khó khăn trong hoạt động xã hội, cần quan tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên, nhất là năm thứ nhất, tạo cơ hội giao lưu giữa các sinh viên. Nhà trường cần có Kế hoạch hỗ trợ về tư vấn tâm lý cho sinh viên năm thứ nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Dũng (2015), “*Thực trạng stress của sinh viên điều dưỡng năm thứ 2 và 3 trường Đại học Thăng Long năm 2015 và một số yếu tố liên quan*”, Kỷ yếu công trình khoa học năm 2015 phần II, năm 2015.
2. Bùi Thị Xuân Mai (2006), “*Thực trạng nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên Việt Nam hiện nay*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Nhu cầu, định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam”, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.
3. Bùi Đức Minh (2018), “*Một số nghiên cứu về khó khăn tâm lý trong học tập nghề nghiệp của sinh viên các trường Cao đẳng, Đại học*”, Tạp chí Giáo dục. 2018:136-142.
4. Triệu Thị Hương (2016), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên trường Học viện Cảnh sát*”, Luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Chu Thị Hương Nga (2010), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên ở một số Trường Đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội*”, Luận văn thạc sỹ tâm lý học Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn.
6. Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Tháp (2022), *Quyết định số 628/QĐ-UBND-HC ngày 17/6/2022 về Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 – 2030*, Đồng Tháp.
7. Trần Thị Minh Đức (2012). *Giáo trình Tham vấn tâm lý*. Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội
8. Abdolhussein Shakurnia (2013), “*Guidance and Counseling Needs of Students in Ahvaz Jundishapur University of Medical Sciences*”, Iranian Journal of Medical Education 2015, 14(11): 922-932
9. Nguyễn Thị Thu Thủy (2019), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Y Hà Nội năm 2019*”, Tạp chí Nghiên cứu y học 129 (5) – 2020.
10. Nguyễn Thị Tứ (2013), “*Những khó khăn trong cuộc sống của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*”, Tạp chí KHOA HỌC ĐHSPTPHCM, Số 50 năm 2013.
11. Bùi Thị Ngọc Thoa (2020), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp*”, Tạp chí Khoa học và công nghệ lâm nghiệp số 5 – 2020.
12. Nguyễn Văn Tịnh (2014), “*Thực trạng nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên trường Đại học Hà Tĩnh*”, Tạp chí Giáo dục 2014;329:19-21
13. Lê Thị Thu Thủy (2018), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên*”, Tạp chí Khoa học & Công nghệ - Số 20/Tháng 12 – 2018.
14. Nguyễn Thị Thu Thủy (2019), “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Y Hà Nội năm 2019*”, Tạp chí Nghiên cứu y học 129 (5) – 2020.